

## EFFECTS OF PHONE USAGE ON LOWER SECONDARY STUDENTS IN THAI NGUYEN CITY

Ngô Giang Nam<sup>1\*</sup>, Phùng Thị Thanh Tú<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Thai Nguyen University

<sup>2</sup>TNU - University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
<b>Received:</b> 26/7/2023	The use of smartphones is a common issue and a powerful tool for learning and living for students. However, how to manage and use the phones effectively in learning for lower secondary school students? And what orientation for them to use these tools for learning, approaching the good and eliminating the bad, and not taking up much of their time and their development. A survey has been done with the participants of 149 students of lower secondary schools in Thai Nguyen city, Thai Nguyen province to see the extent of their phone use as well as the effects of smartphones on students' learning and daily life activities. The research has shown the impact of smart phones on current lower secondary students. Also, these impacts have changed their perception, attitude, and behavior on the use of these modern tools. Therefore, solutions to managing the use of smartphones by students are suggested for better use of these tools.
<b>Revised:</b> 24/11/2023	
<b>Published:</b> 24/11/2023	
<b>KEYWORDS</b>	
Smartphone	
Lower secondary school students	
Social network	
Effects of phone	
Phone management	
Digital environment	

## ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC SỬ DỤNG ĐIỆN THOẠI ĐỐI VỚI HỌC SINH THCS TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Ngô Giang Nam<sup>1\*</sup>, Phùng Thị Thanh Tú<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Đại học Thái Nguyên

<sup>2</sup>Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
<b>Ngày nhận bài:</b> 26/7/2023	Việc sử dụng điện thoại đối với học sinh là một việc phổ biến và là một công cụ mạnh phục vụ học tập và sinh hoạt đối với các em. Tuy nhiên, việc quản lý và sử dụng điện thoại một cách hợp lý và đem lại hiệu quả trong học tập đối với các em ở độ tuổi THCS đang là một vấn đề được các bậc cha mẹ quan tâm. Đồng thời, việc định hướng sử dụng công cụ này hướng tới mục tiêu phục vụ học tập, tiếp cận cái tốt, loại trừ cái xấu, không để ảnh hưởng và chiếm dụng nhiều đến thời gian, sự phát triển của các em là các gợi ý để các phụ huynh tham khảo và có các giải pháp cho việc sử dụng điện thoại của con em mình. Bài viết đã khảo sát 149 học sinh THCS của một số trường THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để thấy được mức độ việc sử dụng điện thoại của các em cũng như ảnh hưởng của điện thoại đến hoạt động học tập và sinh hoạt các em học sinh. Kết quả nghiên cứu cho thấy tác động và ảnh hưởng của điện thoại thông minh đến học sinh THCS hiện nay; từ những ảnh hưởng đó đã làm thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của học sinh THCS. Từ đó có những giải pháp trong việc quản lý việc sử dụng điện thoại của các em học sinh.
<b>Ngày hoàn thiện:</b> 24/11/2023	
<b>Ngày đăng:</b> 24/11/2023	
<b>TỪ KHÓA</b>	
Điện thoại thông minh	
Học sinh THCS	
Mạng xã hội	
Ảnh hưởng của điện thoại	
Quản lý điện thoại	
Môi trường số	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.8430>

\* Corresponding author. Email: namng@tnu.edu.vn

## 1. Đặt vấn đề

Không thể phủ nhận vai trò của điện thoại thông minh trong cuộc sống [1], đặc biệt trong bối cảnh môi trường 4.0 hiện nay [2]. Trước sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, xuất hiện ngày càng nhiều các nền tảng mạng xã hội đã tác động lớn đến mọi lĩnh vực hoạt động và đời sống sinh hoạt của con người, nhất là giới trẻ [3]. Với sự phát triển này, trong mắt trẻ cả thế giới như thu nhỏ lại, không có giới hạn, khoảng cách. Tất cả chỉ bằng một thao tác nhấn chuột, mọi thứ đã có trong tay. Điện thoại thông minh cùng với mạng xã hội không thể thiếu, đang dần chiếm vị trí quan trọng, tác động không nhỏ đến cuộc sống mỗi người, nhất là các bạn trẻ, đặc biệt là lứa tuổi học sinh THCS [6], đang có sự thay đổi rõ rệt về tâm sinh lý [4]. Bên cạnh những lợi ích mà do điện thoại thông minh cùng với mạng xã hội cũng đem lại những tác hại, ảnh hưởng không nhỏ đến các lứa tuổi học sinh, sẽ biến các em thành “robot”, phụ thuộc rất nhiều vào điện thoại [3], [5], [6]. Đây cũng là vấn đề mà nhóm tác giả nghiên cứu đặt ra.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết đã tiến hành lấy mẫu khảo sát phi xác suất trên 149 người là học sinh THCS trên địa bàn thành phố Thái Nguyên gồm: Trường THCS Chu Văn An, trường THCS Chùa Hang 1, trường THCS Chùa Hang 2 từ lớp 6 đến lớp 9. Chúng tôi sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu như điều tra bằng bảng hỏi và thống kê toán học có sự hỗ trợ của phần mềm Excel để nhập và xử lý số liệu, lập bảng, biểu để phân tích tỷ lệ % qua đó phân tích so sánh để đưa ra kết luận của các kết quả nghiên cứu. Phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa các nguồn tài liệu lý luận và thực tiễn có liên quan công tác giáo dục học sinh THCS hiện nay.

## 3. Kết quả nghiên cứu

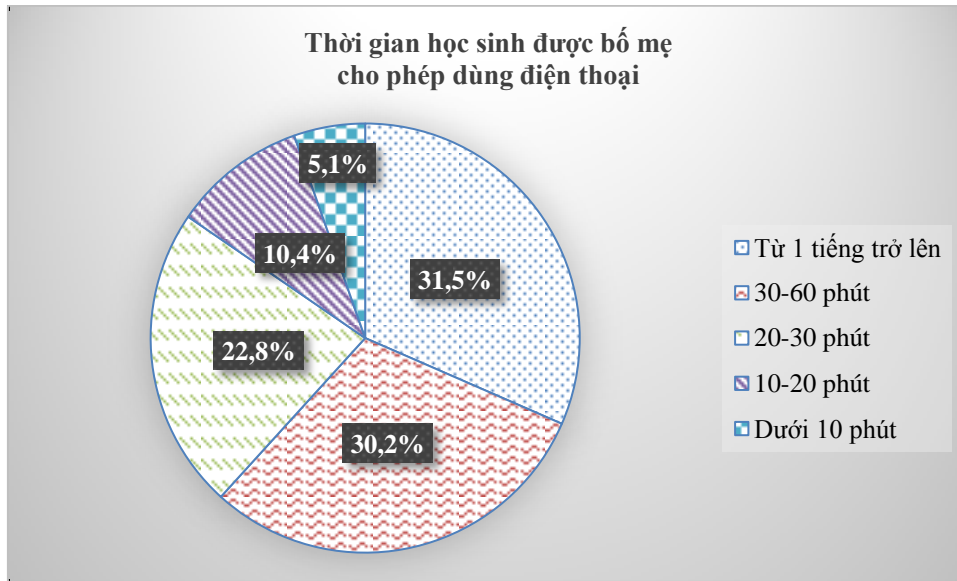
### 3.1. Vai trò của gia đình trong việc quản lý sử dụng điện thoại thông minh của học sinh THCS

Khảo sát 149 học sinh THCS về việc các em đã sử dụng điện thoại thông minh chưa, kết quả cho thấy có đến 99,4% các em đã sử dụng điện thoại thông minh và đến 59,1% các em đã có điện thoại riêng, 40,9% các em sử dụng điện thoại của người thân. Như vậy ở đây ta thấy dù có hay chưa có, hay sử dụng điện thoại của người thân, hầu hết 100% các em đã được sử dụng điện thoại. Chỉ duy nhất 01 trong số 149 em chưa bao giờ sử dụng điện thoại. Bởi với sự phát triển của xã hội cũng như cuộc sống của các gia đình thành thị hiện nay, việc các em có điện thoại thông minh và tiếp xúc với điện thoại là điều đương nhiên. Sự tiếp thu, sử dụng điện thoại thông minh các em có khả năng rất nhanh, đây là lứa tuổi có nhiều sự thay đổi cùng với trí tò mò, sự phát triển các ứng dụng trên nền tảng Internet, việc các em tiếp cận sớm, khả năng sử dụng thành thạo, nhanh hơn người lớn tuổi. Việc các gia đình trang bị cho các em có điện thoại cũng đem lại nhiều lợi ích: liên lạc, kiểm soát, giải trí, kết nối, nhiều khi cả là hình thức giữ “chân”, chiều con... trong xã hội ngày nay.

Khi các em được sử dụng điện thoại riêng hay chung tức là ở đây đã được sự đồng ý của cha mẹ, 91,3% cha mẹ cho phép sử dụng, chỉ có 8,7 % là các em tự ý dùng khi không được sự cho phép. Chiếc điện thoại đã thành vật không thể thiếu trong các thành viên gia đình, gia đình đã nhìn nhận ở góc độ tiến bộ hơn nên trang bị các em, cho phép các em sử dụng điện thoại....

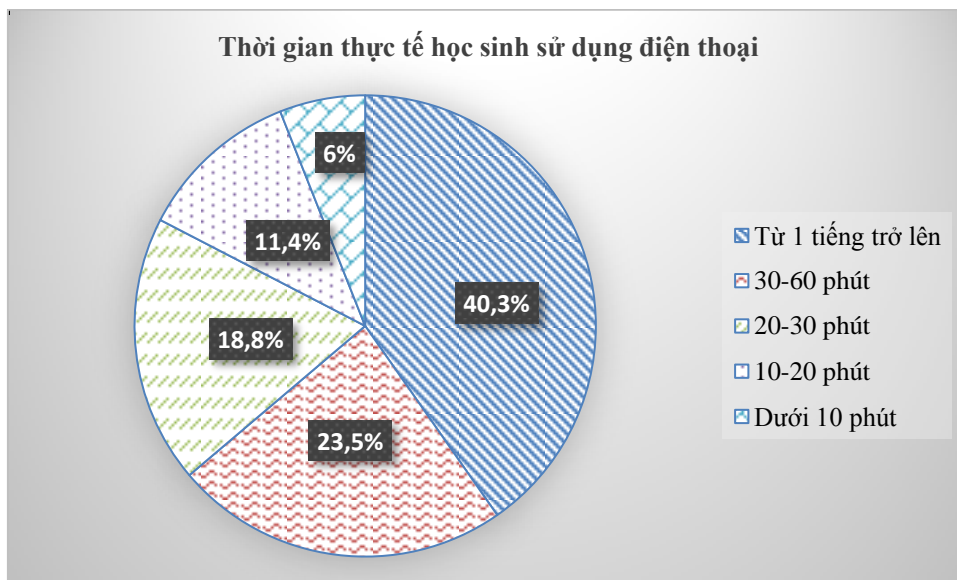
Việc sử dụng điện thoại trong xã hội phát triển như ngày nay là một việc hết sức bình thường nhưng vấn đề đặt ra việc quản lý và sử dụng điện thoại như thế nào đối với các em, định hướng cái tốt, loại trừ cái xấu không để ảnh hưởng, chiếm dụng nhiều đến thời gian, sự phát triển của các em.

Kết quả tại Hình 1 cho thấy, khi được hỏi ở nhà bố mẹ cho phép sử dụng điện thoại trong bao lâu thì có đến 31,5% cha mẹ cho các em sử dụng điện thoại trên 60 phút trở lên, 30,2% cha mẹ cho sử dụng điện thoại từ 30 phút đến 60 phút. Số phụ huynh cho phép các em sử dụng điện thoại dưới 30 phút chiếm 38,3%. Qua số liệu trên cho thấy cha mẹ học sinh có quan tâm đến thời gian các con sử dụng điện thoại và hơn 2/3 số cha mẹ hạn chế thời gian sử dụng điện thoại không quá lâu.



**Hình 1.** Thời gian học sinh được cha mẹ cho phép sử dụng điện thoại

Tuy nhiên, việc các em có tuân thủ theo thời gian biểu của bố mẹ cho, hay ý thức tự giác trong sử dụng điện thoại lại khác. Qua Hình 2 cho thấy, có đến 40,3% các em sử dụng trên 60 phút, 23,5% sử dụng điện thoại từ 30 phút đến 60 phút, còn lại dưới 30 phút là 36,2%. Như vậy rõ ràng là không phải 100% học sinh tuân thủ theo số lượng thời gian sử dụng điện thoại mà cha mẹ cho phép.



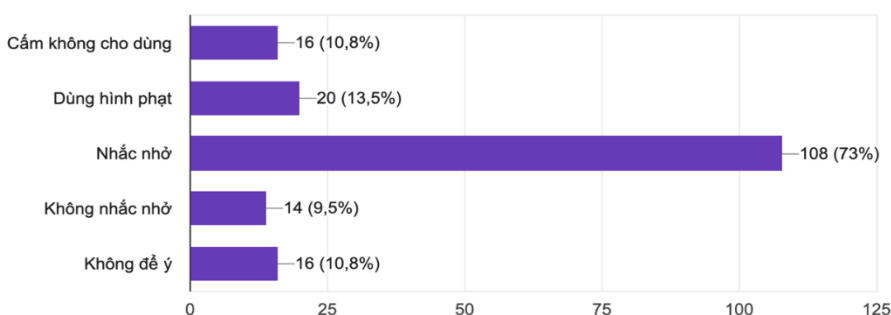
**Hình 2.** Thời gian sử dụng điện thoại thực tế của học sinh THCS

Vậy khi các em tự ý sử dụng điện thoại thì thái độ của cha mẹ ra sao. Kết quả khảo sát tại Hình 3 cho thấy, 73% bố mẹ mới chỉ dừng lại ở mức nhắc nhở con cái khi sử dụng điện thoại quá thời gian cho phép, việc này “vô tình” đã tạo lập một thói quen thường xuyên sử dụng điện của các em dẫn đến lúc điện thoại trở thành vật bất ly thân không rời. Khi các em sử dụng điện thoại nhiều giờ trong ngày, Cha/ mẹ nên tạo dựng thói quen cho các em, đặt ra ranh giới giữa thời gian

dành cho việc học tập, nghỉ ngơi và ngay cả cho gia đình. Bản thân cha/mẹ cũng cần gương mẫu, có trách nhiệm khi sử dụng điện thoại qua chính hành động của mình, dành thời gian cho gia đình, quan tâm, chia sẻ trò chuyện cùng nhau nếu không tạo dựng “bức tranh” cả gia đình ngồi bên nhau lặng lẽ và trên tay mỗi người chiếc điện thoại. Có đến 13,5% dùng hình phạt, 10,8% cấm không cho dùng. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn thiếu sự quan tâm của cha mẹ như không để ý (10,8%) cũng như không nhắc nhở (9,5%) việc con mình sử dụng quá nhiều thời gian cho điện thoại, mạng xã hội.

#### 6. Khi em tự ý dùng điện thoại, thái độ của bố mẹ như thế nào?

148 câu trả lời



**Hình 3.** Ý kiến của gia đình khi các em học sinh THCS tự ý sử dụng điện thoại

Vai trò của gia đình là rất lớn trong việc định hướng, quản lý con em mình trong việc sử dụng điện thoại của học sinh THCS. Các thành viên trong gia đình nên phân tích, chia sẻ, tâm tình cùng các em, cần tìm hiểu con mình có nhu cầu làm gì khi giao điện thoại cho các em. Tránh khi không quản lý được, cấm đoán các em sử dụng tạo tâm lý không tốt cho các em.

### 3.2. Các lợi ích của điện thoại thông minh

Với đặc điểm nổi trội là tính kết nối nhanh, chia sẻ rộng, chỉ cần một chiếc điện thoại thông minh được kết nối với Internet, mọi lúc mọi nơi mỗi chúng ta có thể truy cập và tham gia vào rất nhiều trang mạng như: Facebook, Zalo, Youtube, Twitter... tùy theo mục đích cá nhân mà có sự sử dụng. Mặc dù mục đích, cách thức, mức độ tham gia các trang mạng xã hội của mỗi người khác nhau nhưng có một điểm chung đó là xem nó như là một phần không thể thiếu trong đời sống tinh thần của con người. Thực tế hiện nay cho thấy, đa số giới trẻ Việt Nam sử dụng điện thoại thông minh để sử dụng mạng xã hội chia sẻ thông tin hàng ngày cũng như tìm hiểu các thông tin khác tùy theo mục đích cá nhân.

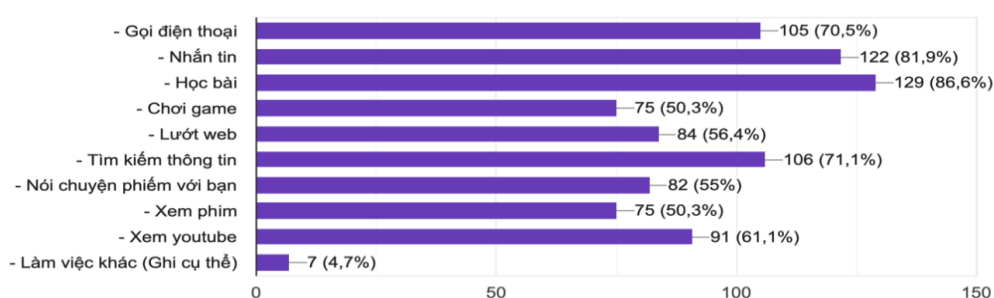
Đối với học sinh THCS cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng đó khi các em được gia đình trang bị, ngoài việc kiểm soát còn có vai trò quan trọng trong học tập, chia sẻ thông tin. Khi tiến hành khảo sát em dùng điện thoại thông minh để làm gì, có đến 86,6% học sinh trả lời dùng điện thoại để học bài. Con số này cho thấy với môi trường công nghệ mới, môi trường số một sản phẩm của của con người, nhanh chóng tạo được sự thích nghi tạo môi trường để tận dụng phát huy sáng tạo. Môi trường giáo dục ở đây cũng có sự thay đổi khi được chuyên hóa trên các nền tảng xã hội, chia sẻ vốn trí thức khổng lồ của nhân loại, (71,1% dùng để tìm kiếm thông tin).

Ngoài việc học tập, tìm kiếm thông tin, các em dùng cho các mục đích khác trong cuộc sống như: nhắn tin (81,9%), gọi điện thoại (70,5%), để chia sẻ thông tin, trao đổi với bạn bè, gia đình và người thân. Bên cạnh đó ngoài việc học tập, tìm kiếm thông tin, trao đổi thông tin vẫn còn một số dùng để làm việc khác: xem Youtube (61,1%), lướt web (56,4%), nói chuyện phiếm với bạn bè (55%), đặc biệt là chơi game, xem phim có đến 1/2 các bạn tham gia trả lời (50%) (Hình 4).

Như vậy, nhu cầu sử dụng điện thoại để ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học là rất cần thiết. Điện thoại đang là một phương tiện được học sinh THCS sử dụng nhiều, không thể phủ nhận những lợi ích mà điện thoại mang lại cho học sinh vì giúp các em thuận tiện trong học tập, tìm kiếm thông tin, tài liệu nhanh chóng cũng như trao đổi bài tập với bạn bè, thầy cô một cách thuận tiện và dễ dàng. Đặc biệt trải qua thời gian dịch Covid-19 vừa qua, nhờ có điện thoại cùng với ứng dụng công nghệ số đã không làm gián đoạn chương trình học tập của học sinh, các giờ học được tổ chức theo mô hình dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp. Đây cũng là cơ sở, tiền đề để các nhà trường tổ chức mô hình dạy học kết nối hỗ trợ cho việc dạy và học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, góp phần nâng cao hiệu quả dạy học. Để sử dụng đúng cách, đem lại hiệu quả trong học tập Nhà trường, Gia đình cần có giáo dục, định hướng cho các em sử dụng điện thoại.

#### 7. a. Em dùng điện thoại để làm gì? (có thể chọn nhiều hơn 1 câu trả lời)

149 câu trả lời



Hình 4. Các nội dung được học sinh THCS khai thác khi sử dụng điện thoại

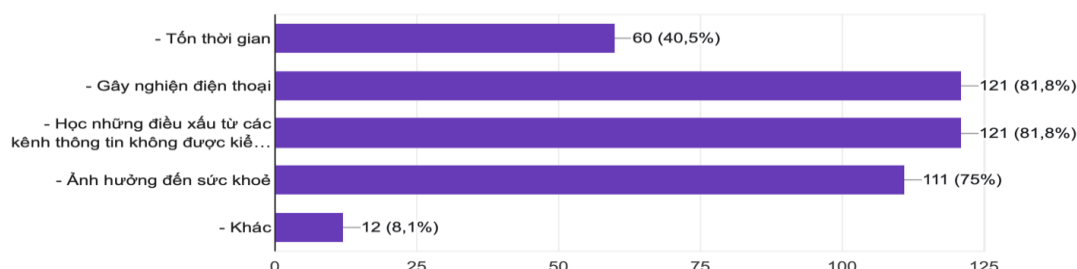
### 3.3. Ảnh hưởng tiêu cực của điện thoại thông minh đối với học sinh THCS

Điện thoại thông minh đem lại rất nhiều tiện ích cho người sử dụng, vì tốc độ thông tin nhanh, nội dung phong phú, đa dạng... nếu biết khai thác, sử dụng hợp lý thì nó mang lại hiệu quả rất lớn cả trong học tập, công tác, sinh hoạt và đời sống xã hội cho con người, ngược lại nếu không có sự kiểm soát cũng như mục đích sử dụng nó sẽ gây ra nhiều hệ lụy không tốt.

Nếu như chúng ta nhà có con em đang ở lứa tuổi học sinh nói chung và học sinh THCS nói riêng đều có những lúc “bực tức” hay “bất lực” khi con em mình dành thời gian quá nhiều cho việc sử dụng điện thoại hay không kiểm soát được chúng khi tham gia vào các nền tảng xã hội với những rủi ro, nguy hiểm mà ngay cả người lớn nhiều khi không thể nhận biết được hết.

#### 12. Theo em sử dụng điện thoại và mạng xã hội có bất lợi gì đối với học sinh? (có thể chọn nhiều hơn 1 câu trả lời)

148 câu trả lời



Hình 5. Những tác động của điện thoại thông minh đến học sinh THCS

Khi được hỏi về việc sử dụng điện thoại cũng như mạng xã hội có những bất lợi gì với các em, các em đều nhận thức được và thấy rõ đó là: gây nghiện điện thoại (81,8%), học những điều xấu từ các kênh thông tin không được kiểm soát (81,8%), ảnh hưởng đến sức khoẻ (75%) và cũng biết là rất tốn thời gian (40,5%) (Hình 5).

Như vậy ở đây ta thấy ngoài những mặt tích cực kể trên đã thấy những ảnh hưởng không nhỏ của việc sử dụng điện thoại, sự lạm dụng của điện thoại đã ảnh hưởng, tác động không nhỏ đến các em trong cuộc sống. Việc dành quá nhiều thời gian sử dụng điện thoại thông minh cho truy cập các nền tảng xã hội, nguy cơ chiếm dụng thời gian, lạm dụng công nghệ trong cuộc sống dẫn đến các em mất đi sự năng động, phụ thuộc nhiều công nghệ, lười suy nghĩ, lười tư duy, lười vận động, ngại giao tiếp với thế giới bên ngoài, sống trong thế giới ảo, tự cô lập bản thân trong thế giới thực, đặc biệt với lứa tuổi này đang phát triển về tâm sinh lý, hình thành nhân cách cần có môi trường giao tiếp năng động và có sự vận động.

Hiện nay, trên thế giới cũng có nước hiện đang đưa ra vấn đề có nên cấm học sinh sử dụng điện thoại thông minh hay không? Một số nước như Anh, Pháp, Thái Lan cấm học sinh sử dụng điện thoại trong lớp vì lo lắng các em dễ bị phân tâm, ảnh hưởng tới kết quả học tập.

Hay Phần Lan, theo các chuyên gia giáo dục cho thấy chất lượng và kết quả của học sinh Phần Lan đang sụt giảm, một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm của học sinh Phần Lan gắn liền với sự bùng nổ của Internet, game và mạng xã hội cũng như vấn đề tâm lý ở giới trẻ đã tăng lên cùng với việc sử dụng các thiết bị kỹ thuật số và thời gian sử dụng quá nhiều.

Như vậy với sự phát triển mạnh mẽ của các phương tiện, thông tin xã hội khiến cho các em dành thời gian truy cập ngày càng nhiều. Việc sử dụng điện thoại cùng mạng xã hội nếu như không có mục đích và kế hoạch thời gian cho học tập rõ ràng, người tham gia sẽ phí thời gian quý báu của mình. Đối với các em cần có môi trường giao tiếp năng động và có sự vận động, ngược lại nếu chỉ ngồi một chỗ quá lâu dẫn đến lười vận động, ngại giao tiếp với thế giới bên ngoài, dẫn đến tự cô lập bản thân trong thế giới thực. Gia đình và Nhà trường cần định hướng đúng và trang bị cho học sinh những kỹ năng cần thiết trong việc sử dụng đúng mục đích của điện thoại nói chung cũng như khai thác sử dụng mạng xã hội nói riêng.

#### 4. Kết luận

Từ các vấn đề nêu trên chúng ta thấy, điện thoại đã trở thành một phần trong cuộc sống, học tập hàng ngày của học sinh bên cạnh mặt hữu hiệu do điện thoại đem lại thì cũng có mặt bất cập khi các em bị ảnh hưởng, lệ thuộc quá nhiều vào điện thoại. Chính vì vậy, cần có những cảnh báo trong Nhà trường và gia đình cho việc sử dụng điện thoại của các em học sinh THCS. Có trách nhiệm hướng dẫn học sinh sử dụng điện thoại đúng cách, phát huy tối đa ưu điểm của điện thoại. Cần có cách tiếp cận môi trường số có nguyên tắc, giảm thiểu sự phụ thuộc vào điện thoại, tránh bị ảnh hưởng nhiều bởi điện thoại. Từ những ảnh hưởng đó, đã làm thay đổi đến nhận thức, thái độ, hành vi của học sinh. Gia đình, thầy/cô cần có các biện pháp phù hợp trong việc quản lý việc sử dụng điện thoại của các em để vừa đáp ứng được mục tiêu học tập vừa quản lý được việc sử dụng điện thoại của học sinh.

Cần thiết thí điểm trường học ra quy định (bắt buộc) hoặc theo giờ khi sử dụng điện thoại của học sinh và chế tài xử lý đối với các biểu hiện: truy cập, lan truyền, bình luận... các thông tin xấu độc trên mạng xã hội... để răn đe, tạo thói quen tốt cho học sinh, tránh vi phạm pháp luật.

Thiết kế mô hình tương tác gia đình – nhà trường mạnh mẽ và hiệu quả hơn trong môi trường giáo dục học sinh.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] T. D. Bui, "Developing a safe and friendly educational environment - Experiences from Finnish education," (in Vietnamese), *Viet nam Journal of Education*, no. 461, pp. 55-59, 2019.
- [2] T. L. Dao and M. T. Nguyen, "Identifying some elements of smart schools," *Viet nam Journal of Education*, no. 457, pp. 18-20, 2019.

- 
- [3] X. L. Dinh and T. H. P. Nguyen, "The reality of "internet addiction" among students at Nguyen Luong Bang Secondary School, Da Nang City," *Viet nam Journal of Education*, Special Issue 2, pp. 208-211, 2020.
- [4] H. N. Do, "Psychological conflict between parents and children of junior high school age about the need for independence," *Journal of Psychology*, no. 5, pp. 35-41, 2006.
- [5] L. N. Nguyen, "The impact of facebook social network on students today: current situation and policy recommendations," *VNU Journal of Science*, vol. 36, no. 2, pp. 90-99, 2020.
- [6] H. Q. Pham, "Solutions to innovate pedagogical education programs and orientations to reform general education," *Viet nam Journal of Education*, no. 255, pp. 13-16, 2011.
- [7] V. T. Le and Q. T. Pham, "Implementing digital transformation in higher education institutions," *Journal of Education Management*, no. 5, pp. 45-51, 2023.
- [8] N. T. Pham, T. H. To, and H. B. Pham, "Effects of internet and social networks on young people: An overview study," *VWA Journal of Science*, no. 03, pp. 59-68, 2021.